

Bản án số: 240/2022/HSPT

Ngày: 06-07-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Cường

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tiến

Ông Trương Minh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Văn Thị Mỹ Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thế Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 6 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 200/2022/TLPT-HS ngày 23/05/2022, đối với bị cáo Nguyễn Lư P về tội “Giết người” và tội “Cố ý gây thương tích”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HSST ngày 19/4/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Lư P sinh ngày 03/4/1983, tại Gia Lai; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thành phố P, tỉnh Gia Lai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Cha: Nguyễn Thanh T và mẹ Trịnh Thị Xuân H; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

Ngày 07 tháng 9 năm 2000, bị Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xử phạt 30 tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích” (Tại Bản án số 63/HSST), chấp hành án tại Trại giam Đăk Trung Cục V26 Bộ Công an. Đến ngày 01 tháng 8 năm 2002, chấp hành án xong về địa phương.

Ngày 06 tháng 5 năm 2003, bị UBND tỉnh Gia Lai ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục A1 tại tỉnh Phú Yên 24 tháng vì đã có hành vi gây thương tích. Đến ngày 07 tháng 02 năm 2005, chấp hành xong về địa phương.

Ngày 22 tháng 11 năm 2005, bị UBND tỉnh Gia Lai ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục A1 tại tỉnh Phú Yên 24 tháng, vì đã có hành vi gây mất trật tự trị an. Đến ngày 11 tháng 12 năm 2007, chấp hành xong về địa phương.

Ngày 04 tháng 5 năm 2009, bị Công an thành phố P xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 200.000 đồng, về hành vi: “*Gây thương tích*”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/10/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Phạm Ngọc Q – Luật sư Công ty Luật TNHH MTV Q – Đoàn luật sư tỉnh Gia Lai. Ông Q có đơn xin xét xử vắng mặt và gửi bản luận cứ bào chữa cho bị cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 15 phút ngày 30 tháng 4 năm 2021, Nguyễn Xuân H (Sinh năm: 1981, trú tại: thành phố P) điều khiển xe mô tô (Hiện chưa rõ biển số) chở Nguyễn Tiến M (Sinh năm: 1982, trú tại: thành phố P) lưu thông theo đường Chi Lăng, thành phố P để về nhà. Khi H và M đi đến ngã ba C thuộc Tổ 01, phường H, thành phố P thì thấy Nguyễn Lư P đang đứng mua đá lạnh ở quán ven đường nên H dừng xe lại rồi xông vào đánh P nhưng được mọi người can ngăn nên H và M lên xe đi về. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe chở M đi theo đường T để đến nhà anh Trần Thanh Đ (bạn của H và M) ở số 129 đường T, phường Thống Nhất để nhậu. Lúc này, P đang ở trong nhà thấy H và M đi ngang qua và dừng trước nhà, do bức tức việc P vừa bị H đánh nên P liền lấy 01 kiếm tự chế, dài khoảng 01 mét đến 1,2 mét chạy ra chém một phát vào người của M. Thấy vậy, M đưa tay trái lên đỡ thì bị trúng vào tay, gây thương tích nên M xuống xe chạy đến trước cổng nhà của P đứng. Thấy M bỏ chạy, P tiếp tục dùng kiếm tự chế xông vào chém H một nhát trúng vào gò má bên phải và một nhát vào đỉnh đầu. Do bị chém nên H ôm và vật nhau với P, rồi cả hai bị ngã xuống rãnh thoát nước. Thấy đánh nhau nên ông Nguyễn Thanh T (là cha của P) đến can ngăn. Do bị thương tích nên H và M được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai điều trị. Sau khi nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Cơ quan CSĐT Công an TP.P tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ 01 áo thun màu đen, trước ngực có in chữ “MU”, phía trước ngực và phần bụng phát

hiện 03 vết rách, kích thước (02 x 0,1)cm, 01 vết rách tại phần cổ tay áo bên trái, kích thước (2,2 x 0,1)cm. Riêng đối với kiểm tự chế mà Nguyễn Lư P đã sử dụng chém Nguyễn Tiến M và Nguyễn Xuân H không thu giữ được. Ngày 02 tháng 5 năm 2021, Nguyễn Tiến M xuất viện. Ngày 03 tháng 5 năm 2021, Nguyễn Xuân H xuất viện.

Qua giám định, tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 181 ngày 03/8/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận thương tích của Nguyễn Xuân H, cụ thể như sau:

“- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ 01 sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh trái kích thước (6,5x0,4)cm, sẹo liền.

+ 01 sẹo vết thương phần mềm vùng gò má phải về phía sau gần vành tai, kích thước (3,5x0,1)cm.

+ 01 sẹo vết thương phần mềm mặt sau trong cổ tay phải, kích thước (3,5x0,3)cm, sẹo liền.

+ 01 sẹo vết thương phần mềm mặt lòng ô mô xương bàn I tay trái hình vòng cung, kích thước (4x0,4)cm, sẹo liền.

+ Vỡ lún bản sọ ngoài xương vòm sọ (bản ngoài xương trán trái), kích thước #(10,5 x 41,5)mm, điện não bình thường.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 17%. Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư 22/2019/BYT.

- Kết luận: Cơ chế hình thành vết thương: do sự tác động trực tiếp của ngoại lực; Xác định vật gây thương tích: Phù hợp với vật sắc có cạnh bén”.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 182 ngày 21/7/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận thương tích của Nguyễn Tiến M, cụ thể:

“- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ 01 sẹo vết thương phần mềm nằm ngang mặt lòng bàn tay trái, kích thước (8x0,2)cm.

+ 01 sẹo vết mổ nằm dọc lòng bàn tay trái, kích thước (2,5x0,2)cm, sẹo liền.

+ Vết thương lòng bàn tay trái hậu quả tổn thương hoàn toàn nhánh thần kinh giữa ngang mức vết thương bàn tay trái.

+ Vết thương đứt gân gấp ngón II gây hạn chế vận động các khớp liên kết đốt ngón II bàn tay trái.

+ Vết thương đứt gân gấp ngón III bàn tay trái đã khâu nối gây hạn chế vận động các khớp liên kết đốt.

+ Vết thương đứt gân gấp ngón IV bàn tay trái đã khâu nối gây hạn chế vận động các khớp liên kết đốt ngón tay.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 40%. Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư 22/2019/BYT.

- Kết luận: Cơ chế hình thành vết thương: do sự tác động trực tiếp của ngoại lực; Xác định vật gây thương tích: Phù hợp với vật sắc có cạnh bén”.

Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HSST ngày 19/4/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lư P phạm tội “Giết người” và tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điều 57; Điều 38; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Lư P 13 (mười ba) năm tù về tội “Giết người”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Lư P 7 (bảy) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/10/2021.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phần dân sự, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 21/4/2022, bị cáo Nguyễn Lư P kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt đối với tội “giết người” và giữ nguyên hình phạt đối với tội “Cố ý gây thương tích”

Trong luận cứ bào chữa của mình, Luật sư Phạm Ngọc Quang, bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, xem xét ý kiến của Luật sư và quan điểm của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Lư P thừa nhận hành vi phạm tội của mình, chỉ giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo và các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện: Xuất phát từ mâu thuẫn trong lúc đi mua đá lạnh giữa bị cáo Nguyễn Lư P và anh Nguyễn Xuân H nên khoảng 17 giờ 30 phút ngày 30/4/2021, khi bị cáo P đang ở nhà thì nhìn thấy anh Nguyễn Xuân H và anh Nguyễn Tiến M đang đứng trước cửa nhà của bị cáo P tại tổ 4, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai, bị cáo P đã đi ra sau nhà lấy kiếm dài khoảng hơn 01 mét chạy ra chém một nhát từ trên xuống trúng vào lòng bàn tay trái của anh M gây thương tích 40% sức khỏe. Hành vi nêu trên của P là “*Dùng hung khí nguy hiểm*” và “*Có tính chất côn đồ*” quy định tại điểm a, i, khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, P gây ra thương tích cho anh M 40% sức khỏe nên đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự, với tình tiết định khung tăng nặng đó là “*Gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương có thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này*”.

Sau đó P tiếp tục dùng kiếm chém 02 nhát từ trên xuống vào người anh H làm một nhát trúng gò má phải và một nhát trúng vào đỉnh đầu trái là vùng trọng yếu của cơ thể làm anh Nguyễn Xuân H bị tổn hại 17 % sức khỏe, việc anh H không chết là ngoài ý thức chủ quan của P. Hành vi này của P đã phạm vào tội “*Giết người*” với tình tiết định khung “*Có tính chất côn đồ*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử bị cáo về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự, tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Nguyễn Lư P, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng, trong vụ án này, bị cáo gây thương tích cho anh M với tỷ lệ 40%; hành vi giết người đối với anh H, bị cáo dùng kiếm chém hai nhát từ trên xuống dưới vào người anh H, một nhát trúng gò má và một nhát trúng vào đỉnh đầu, anh H bị tổn hại 17%. Hành vi của bị cáo thể hiện tích chất côn đồ. Khi xét xử sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và nhờ gia đình bồi thường một phần cho các bị hại. Trong vụ án này bị hại anh Nguyễn Xuân H

cũng có một phần lỗi; Tại phiên tòa, các bị hại xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo 13 năm tù về tội “Giết người” và 7 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” là tương xứng với tính chất hành vi và hậu quả của vụ án.

Từ những vấn đề phân tích và lập luận trên, thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử vụ án có căn cứ và đúng pháp luật. Kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo không có căn cứ, bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không được chấp nhận, Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm hình sự theo quy định tại Điều 136 Bộ luật hình sự và Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Lư P, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15, Điều 57; Điều 38; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Lư P **13 (mười ba) năm tù** về tội “Giết người”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Lư P **07 (bảy) năm tù** về tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là **20 (hai mươi) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/10/2021

Về án phí phúc thẩm hình sự: Buộc bị cáo Nguyễn Lư P nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Cường